

CHƯƠNG 2

Gồm có:

1. Tiệc cưới Cana (2,1-12).
2. Chúa Giêsu tẩy uế Đền Thờ (2,13-22).

Tiệc cưới Cana 2,1-12

⁽¹⁾Ngày thứ ba, có tiệc cưới tại Cana miền Galilê. Trong tiệc cưới có thân mẫu Đức Giêsu. ⁽²⁾Đức Giêsu và các môn đệ cũng được mời tham dự. ⁽³⁾Khi thấy thiếu rượu, thân mẫu Đức Giêsu nói với Người: "Họ hết rượu rồi". ⁽⁴⁾Đức Giêsu đáp: "Thưa bà, chuyện đó can gì đến bà và con? Giờ của con chưa đến". ⁽⁵⁾Thân mẫu Người nói với gia nhân: "Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo".

⁽⁶⁾Ở đó có đặt sáu chum bằng đá dùng vào việc thanh tẩy theo thói tục người Dothái, mỗi chum chứa được khoảng tám mươi hoặc một trăm hai mươi lít nước. ⁽⁷⁾Đức Giêsu bảo họ: "Các anh đổ đầy nước vào chum đi!" Và họ đổ đầy tới miệng. ⁽⁸⁾Rồi Người nói với họ: "Bây giờ các anh múc và đem cho ông quản tiệc". Họ liền đem cho ông.

⁽⁹⁾Khi người quản tiệc nếm thử nước đã hóa thành rượu (mà không biết rượu từ đâu ra, còn gia nhân đã múc nước thì biết), ông mới gọi tân lang lại ⁽¹⁰⁾và nói: "Ai ai cũng thết rượu ngon trước, và khi khách đã ngà ngà mới đãi rượu xoàng hơn. Còn anh, anh lại giữ rượu ngon cho đến mãi bây giờ".

⁽¹¹⁾Đức Giêsu đã làm dấu lạ đầu tiên này tại Cana miền Galilê và bày tỏ vinh quang của Người. Các môn đệ đã tin vào Người. ⁽¹²⁾Sau đó, Người cùng với thân mẫu, anh em và các môn đệ xuống Capharnaum và ở lại đó ít ngày.

Giải thích

I. Bối cảnh (2,1-3a)

1. Nơi chốn: Cana

Cana là một thành thuộc Galilê, phía Bắc Palestin, nằm giữa Nadarét và hồ Galilê (biển hồ), cách Nadarét khoảng 6km. Cana cũng là quê hương của Nathanaen (Ga 21,2).

2. Sự kiện: Có một đám cưới

Đức Maria, Chúa Giêsu và các môn đệ cũng được mời đến dự tiệc cưới.

3. Vấn đề: Tiệc hết rượu

Thiếu rượu là điều xấu hổ đối với chủ nhà, với chú rể và cô dâu. Vì vậy, chủ tiệc cưới này đang gặp vấn đề khó khăn.

II. Phản ứng của Đức Maria (2,3-5)

1. Nhận ra nỗi khó khăn của chủ tiệc: "Thấy họ hết rượu" (2,3a)

Đức Maria hiện diện và nhận ra nỗi khó khăn của chủ tiệc. Cũng thế, Mẹ luôn bên chúng ta và luôn nhìn thấy những nhu cầu của chúng ta.

2. Trình bày với Chúa Giêsu: "*Họ hết rượu rồi*"

Đức Maria trình bày nỗi khó khăn của chủ tiệc cho Chúa Giêsu vì Mẹ tin rằng, con mình có thể làm gì đó để giúp cho chủ tiệc. "*Họ hết rượu rồi*" vừa nói lên nỗi lo lắng của Đức Maria cho tha nhân cũng vừa nói lên lòng tin mà Mẹ đặt vào Chúa Giêsu.

3. Mời gọi gia nhân: "*Người bảo gì, các anh cứ làm theo*" (2,5)

Đức Maria tin vào Chúa Giêsu. Mặc dầu Chúa Giêsu không nói rõ ràng Ngài sẵn sàng giúp đỡ, nhưng Đức Maria vẫn tin và mời gọi các gia nhân cũng tin và làm theo lời Chúa Giêsu: "*Người bảo gì, các anh cứ làm theo*". Đức Maria chỉ cho gia nhân biết Chúa Giêsu là Đấng mà họ phải vâng lời.

III. Phản ứng của Chúa Giêsu (2,4.6-8)

1. **Nói với Đức Maria:** "*Thưa bà, chuyện đó can gì đến bà và con? Giờ của con chưa đến*" (2,4).

a. Thưa bà

Đây là tiếng gọi kính trọng chứ không phải khiếm nhã, thiếu tôn trọng. Trên thập giá, Chúa Giêsu cũng gọi với Đức Maria như thế khi nói: "*Thưa Bà, này là con của Bà*" (19,26).

b. "*Chuyện đó can gì đến bà... Giờ con chưa đến*"

Đây là câu nói thông dụng của người Do Thái để bày tỏ sự hiểu lầm. Vì vậy, Chúa Giêsu muốn nói với Đức Maria rằng: Đức Maria chỉ thấy vấn đề hiện tại, còn Ngài thì nhắm đến kế hoạch của Chúa Cha, đó là "Giờ". Ngài hành động không vì theo lời của Đức Maria, mà là vâng theo lời của Chúa Cha. Và giờ ấy chưa đến, nhưng bây giờ Ngài có thể cho một dấu chỉ để giúp người ta hiểu thời điểm ấy.

2. Nói với gia nhân (2,6-8)

Chúa Giêsu nói với gia nhân hai điều:

a. Ra lệnh cho họ "*đổ đầy nước vào chum*" (2,6-7)

- Các chum đựng nước dùng để thanh tẩy theo tục lệ người Do Thái.

- Có 6 chum, mỗi chum khoảng 100-120 lít. Tổng cộng có khoảng 600 lít, một số lượng rất lớn.

- Họ vâng lời Chúa Giêsu và đổ đầy tràn. Họ cũng thực hiện đúng theo lời Đức Maria: "*Người bảo gì, các anh cứ làm theo*".

b. Múc nước vừa đổ vào và đem cho người quản tiệc (2,8)

- Chúa Giêsu không nói lời nào để thực hiện phép lạ, chỉ có ra lệnh. Điều này chứng tỏ, nước hóa thành rượu xảy ra trong khoảnh khắc rất ngắn.

- Một lần nữa các gia nhân vâng phục lệnh truyền của Chúa Giêsu. Họ làm theo tất cả những gì Ngài yêu cầu mà chẳng một lời thắc mắc.

- Họ mang rượu cho người quản tiệc, đó là người đứng ra trông coi tổ chức bữa tiệc ấy. Ông rất ngạc nhiên vì rượu rất ngon.

IV. Phản ứng của người quản tiệc (2,9-10)

1. Ông ném thử (2,9)

Ông không rõ rượu từ đâu mà có nhưng chỉ biết là rượu rất ngon. Đương nhiên, các gia nhân đều biết rõ rượu có từ đâu.

2. Trách chủ nhà (2,10)

Ông cho gọi chủ nhà và tỏ lời trách móc vì đã giấu rượu ngon đến giờ phút này. Chắc chắn, chủ tiệc cũng hết sức ngạc nhiên về việc này.

V. Kết luận (2,11-12)

1. Với Chúa Giêsu (2,11a)

- Đây là dấu lạ đầu tiên Ngài thực hiện.

- Ngài thực hiện dấu lạ này để "*bày tỏ vinh quang của Người*". Một học giả nói: "*Phép lạ đầu tiên của Môsê là hóa nước thành máu, trong đó đã có một yếu tố hủy diệt khủng khiếp. Nhưng phép lạ đầu tiên của Chúa Giêsu là hóa nước thành rượu, trong đó có một yếu tố êm dịu và đem lại niềm vui*".

2. Phản ứng của các môn đệ (2,11b)

Chúng kiến dấu lạ này, các môn đệ đã tin vào Ngài. Đương nhiên, trước đây họ đã tin vào Ngài, nhưng với dấu lạ này, đức tin của họ được củng cố.

Bài học

1. Nhìn vào Chúa Giêsu

a. Ngài đã can thiệp và đem lại niềm vui cho đôi tân hôn ở một vùng quê hẻo lánh.

Chính những hành vi thông cảm, tử tế của chúng ta, cũng mang đến niềm vui cho người khác và là dấu chỉ chúng ta là môn đệ của Chúa.

b. Việc Chúa Giêsu hóa nước thành rượu chỉ là dấu chỉ rằng bất cứ lúc nào Ngài bước vào một đời sống của ai, thì đời sống người ấy được biến đổi, trở nên sống động và vui tươi. Không có Ngài thì cuộc đời ứ đọng, phẳng lì và chán ngán.

c. Nỗi khó khăn của chủ tiệc trở thành cơ hội để quyền năng Chúa hành động.

Cũng thế, khi chúng ta rơi vào hoàn cảnh tuyệt vọng, không có giải pháp nào theo cái nhìn của con người, thì lúc ấy, Thiên Chúa vui thích thực hiện những công việc lớn lao của Người.

2. Đức Maria

Đức Maria không hiểu Chúa Giêsu sẽ làm gì, ngay cả khi Ngài khước từ lời yêu cầu của Mẹ, nhưng Mẹ vẫn hoàn toàn tin vào Ngài. Mẹ tin ngay cả lúc không hiểu. Mẹ không biết Chúa Giêsu sẽ làm gì nhưng tin chắc Ngài sẽ làm điều tốt đẹp cho con người. Mẹ cũng giới thiệu Chúa Giêsu cho người khác và mời gọi họ hãy tin vào Ngài.

Hãy noi gương Mẹ Maria, chúng ta hãy tin vào Chúa, dù cho trong đời sống có những lúc chúng ta gặp khó khăn, gặp những vấn đề không lối thoát, những việc mà chúng ta không biết lý do tại sao. Phúc cho chúng ta khi gặp những hoàn cảnh như thế mà vẫn một lòng tin cậy Chúa.

Chúa Giêsu tẩy uế Đền Thờ 2,13-22

⁽¹³⁾Gần đến lễ Vượt Qua của người Dothái, Đức Giêsu lên thành Giêrusalem. ⁽¹⁴⁾Người thấy trong Đền Thờ có những kẻ bán chiên, bò, bồ câu, và những người đang ngồi đổi tiền. ⁽¹⁵⁾Người liền lấy dây làm roi mà xua đuổi tất cả bọn họ cùng với chiên bò ra khỏi Đền Thờ; còn tiền của những người đổi bạc, Người đổ tung ra, và lật nhào bàn ghế của họ. ⁽¹⁶⁾Người

nói với những kẻ bán bò câu: "Đem tất cả những thứ này ra khỏi đây, đừng biến nhà Cha tôi thành nơi buôn bán". ⁽¹⁷⁾Các môn đệ của Người nhớ lại lời đã chép trong Kinh Thánh: Vì nhiệt tâm lo việc nhà Chúa, mà tôi đây sẽ phải thiệt thân.

⁽¹⁸⁾Người Do Thái hỏi Đức Giêsu: "Ông lấy dấu lạ nào chứng tỏ chúng tôi thấy là ông có quyền làm như thế?" ⁽¹⁹⁾Đức Giêsu đáp: "Các ông cứ phá hủy Đền Thờ này đi; nội ba ngày, tôi sẽ xây dựng lại". ⁽²⁰⁾Người Do Thái nói: "Đền Thờ này phải mất bốn mươi sáu năm mới xây xong, thế mà nội trong ba ngày ông xây lại được sao?" ⁽²¹⁾Nhưng Đền Thờ Đức Giêsu muốn nói ở đây là chính thân thể Người. ⁽²²⁾Vậy, khi Người từ cõi chết chỗi dậy, các môn đệ nhớ lại Người đã nói điều đó, Họ tin vào Kinh Thánh và lời Đức Giêsu đã nói.

⁽²³⁾Trong lúc Đức Giêsu ở Giêrusalem vào dịp lễ Vượt Qua, có nhiều kẻ tin vào danh Người bởi đã chứng kiến các dấu lạ Người làm. ⁽²⁴⁾Nhưng chính Đức Giêsu không tin họ, vì Người biết họ hết thảy, ⁽²⁵⁾và không cần ai làm chứng về con người. Quả thật, chính Người biết có gì trong lòng con người.

Giải thích

I. Đánh đuổi những người buôn bán (2,13-17)

1. Sự kiện (2,13-15)

Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem, Ngài đến lật bàn của những người đổi tiền, xô ghế của những người bán chim câu...

2. Lý do (2,16)

Chúa Giêsu nói rõ lý do: Vì những người này biến đền thờ (Nhà Ta) thành nơi buôn bán. Tại sao?

a. Trục lợi

Vào dịp lễ Vượt Qua, có rất nhiều người Do Thái và cả dân ngoại, trong cũng như ngoài nước, đến đền thờ dự lễ. Đây cũng là thời gian thuận tiện để cho những người Do Thái đóng thuế cho đền thờ. Mà đóng thuế cho đền thờ phải đóng bằng loại tiền riêng, không phải tiền người ta dùng hằng ngày. Vì vậy cần phải có những người đổi tiền để phục vụ cho khách hành hương.

Bên cạnh đó, người ta cũng cần những con vật, nhất là bò câu, để làm của lễ dâng lên cho Chúa. Vì vậy, bán chim câu cũng là dịch vụ cần thiết để phục vụ khách hành hương.

Nhưng vì 2 dịch vụ này thường nằm trong tay gia đình của vị thượng tế và dịp này cũng là cơ hội để làm ăn. Thay vì đổi tiền và bán chim câu với mức lãi vừa phải, thì họ lại lấy mức quá cao. Họ lợi dụng cơ hội này để bóc lột khách hành hương. Vì vậy, Chúa Giêsu nói rằng: Họ đã biến đền thờ thành sào huyệt của bọn cướp.

b. Một lý do khác: Lấn chiếm nơi dân ngoại

Đền thờ Giêrusalem chia thành nhiều khu vực: (1) Khu vực cho dân ngoại; (2) Khu vực cho phụ nữ Do Thái (3) Khu vực cho nam giới Do Thái; (4) Khu vực thánh dành cho các tư tế; (5) Cuối cùng là nơi cực thánh, chỉ có vị thượng tế mới được vào mỗi năm một lần vào ngày lễ xá tội.

Những người đổi tiền và bán chim câu thường bày bán tại khu vực dân ngoại, là nơi duy nhất mà dân ngoại có thể đến để thờ kính Chúa. Nơi duy nhất của họ bị những kẻ buôn bán chiếm cứ để làm giàu. Márcô còn thêm "*nhà Ta là nhà cầu nguyện cho mọi dân tộc*". Vì thế, Chúa Giêsu nổi giận vì họ chiếm khu vực duy nhất của dân ngoại và cũng vì họ lợi dụng bóc lột khách hành hương.

3. Ứng nghiệm lời Thánh Kinh (2,17)

Các môn đệ nhìn thấy việc Chúa Giêsu đang làm là ứng nghiệm lời Tv 69,10. Thánh vịnh này nói khi Đấng Mêsia đến, Người rất nhiệt tâm và tha thiết bảo vệ sự tôn nghiêm của Nơi Thánh. Chúa Giêsu đang làm điều ấy.

II. Tranh luận với người Do Thái (2,18-22)

1. Người Do Thái chất vấn Chúa Giêsu (2,18)

Người Do Thái đòi hỏi Chúa Giêsu một dấu lạ để chứng tỏ Ngài có quyền đánh đuổi những người buôn bán ra khỏi đền thờ. Họ muốn có dấu lạ để xác nhận lời Ngài đã tuyên bố là Đấng Mêsia.

2. Chúa Giêsu trả lời (2,19-21)

Chúa Giêsu tuyên bố: "*Cứ phá đền thờ đi, nội trong ba ngày, tôi sẽ xây dựng lại*".

a. Người Do Thái

Họ hiểu đền thờ theo nghĩa đen nên không thể chấp nhận được vì đền thờ họ đang thấy, người ta phải mất đến 46 năm mới xây xong¹.

b. Chúa Giêsu

- Ngài nói đến đền thờ là thân thể của Ngài.

- Chính đền thờ này, người Do Thái sẽ phá hủy bằng cách giết Ngài, nhưng Ngài sẽ xây dựng lại, nghĩa là sống lại, trong vòng ba ngày. Điều này các môn đệ đã xác nhận và đã tin sau khi Chúa Giêsu phục sinh.

III. Chúa Giêsu biết rõ lòng người (2,23-25)

1. Thái độ của một số người (2,23)

- Chúa Giêsu đang ở Giêrusalem để dự lễ Vượt Qua.

- Một số người đã tin vào Ngài vì đã chứng kiến những dấu lạ Ngài làm.

2. Thái độ của Chúa Giêsu (2,24-25)

- Không tin họ.

- Lý do: Chúa Giêsu thấu hiểu lòng họ. Ngài biết họ chỉ chấp nhận vào Ngài chứ chưa hoàn toàn tin vào Ngài, nhất là chưa phó thác đời sống cho Ngài. Bằng chứng, sau này rất nhiều người đã bỏ đi sau khi nghe Ngài nói về bánh hằng sống (x. 6,60-67). Đó cũng là tình trạng của nhiều người hôm nay: mang danh là Kitô hữu nhưng chưa thật sự là môn đệ của Chúa.

Bài học

1. Chúa Giêsu rất giận khi người ta lợi dụng đền thờ bóc lột tha nhân để làm lợi cho mình. Chúa nhắc chúng ta rằng: Đền thờ là nơi chúng ta gặp gỡ Thiên Chúa qua việc cầu nguyện và các nghi lễ phụng vụ. Đền thờ cũng là nơi gặp gỡ tha nhân qua việc bác ái yêu thương.

2. Tâm hồn chúng ta cũng là Đền thờ của Chúa Thánh Thần. Chúa sẽ rất buồn nếu chúng ta biến Đền thờ ấy thành hang trộm cướp, chất chứa đầy hận thù, ghen ghét, tội lỗi.

¹ Đền thờ Giêrusalem được tái tạo bởi vua Hêrôđê Cả từ năm 20 trước công nguyên. 46 năm là tính từ lúc khởi công đến khoảng năm 27-28 sau công nguyên.

- Hãy thanh tẩy đền thờ tâm hồn khỏi thói tôn thờ tiền bạc, coi trọng tiền bạc hơn Chúa.
- Hãy thanh tẩy đền thờ tâm hồn khỏi những dục vọng đam mê.
- Hãy thanh tẩy đền thờ khỏi thói gian tham, bất công.
- Hãy thanh tẩy đền thờ khỏi những kiêu căng đố kỵ
- Hãy cố gắng thanh tẩy Đền thờ tâm hồn thường xuyên bằng việc siêng năng đi xưng tội. Đền thờ trong sạch là Đền thờ biết lắng nghe Lời Chúa. Đền thờ sẽ được trang điểm xinh đẹp bằng đời sống thánh thiện, bác ái yêu thương.